

Số: *124*^a/BC-UBND

Triệu Phong, ngày 22 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020”

Thực hiện Công văn số 278/SNV-CCHC ngày 13/5/2019 của Sở Nội vụ về báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01-NQ/TU

I. Tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020”, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình hành động số 05-CTHD/HU ngày 31/8/2016 về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XVI) “về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020” và đã tổ chức quán triệt trong đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện và cơ sở; chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về nội dung của Chương trình hành động; UBND huyện đã chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn, các tầng lớp nhân dân qua các văn bản, công thông tin điện tử, hội nghị trực báo.

Hàng năm, trong các đợt kiểm tra định kỳ công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn, Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của UBND huyện tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cụ thể nội dung, chỉ tiêu thực hiện của Nghị quyết đến toàn thể CBCC, VC các cơ quan, đơn vị được kiểm tra, chỉ ra những tồn tại, thiếu sót để kịp thời khắc phục, góp phần hoàn thành Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của UBND huyện và Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy.

UBND huyện tổ chức cuộc thi tìm hiểu cải cách hành chính huyện Triệu Phong năm 2018, đối tượng dự thi là toàn thể công chức UBND các xã, thị trấn trên địa bàn, nội dung bài thi có nhiều câu hỏi liên quan đến Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy.

UBND huyện định kỳ tổ chức các phiên trực báo về công tác cải cách hành chính, các Hội nghị quán triệt các Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, ANQP, qua đó quán triệt đầy đủ các nội dung về cải cách hành chính đáp ứng các chỉ tiêu mà Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy đã đề ra.

Căn cứ Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy Quảng Trị về Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020; Căn cứ Đề án 07-ĐA/BCS ngày 07/3/2016 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Quảng Trị giai đoạn 2016-2020, UBND huyện ban hành Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Triệu Phong giai đoạn 2016-2020. Căn cứ Kế hoạch giai đoạn này, hàng năm UBND huyện ban hành Kế hoạch chi tiết để thực hiện đảm bảo chỉ tiêu, yêu cầu đã đề ra.

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính huyện Triệu Phong giai đoạn 2016-2020 đã ban hành, định kỳ hàng năm UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và lồng ghép kiểm tra thêm một số nội dung khác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra để tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của UBND huyện, cũng như tình hình thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy Quảng Trị. Qua đó phát hiện các tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời tháo gỡ, thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu, yêu cầu đặt ra. Kết thúc các đợt kiểm tra, giám sát, Đoàn kiểm tra có các báo cáo gửi Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện và các cơ quan, cá nhân liên quan để theo dõi, chỉ đạo, thực hiện, cũng như làm bằng chứng phục vụ đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính hoặc mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU

1. Kết quả về công tác cải cách thể chế

Trong năm 2016, HĐND, UBND huyện ban hành 07 văn bản QPPL. Năm 2017, HĐND huyện ban hành 09 Nghị quyết QPPL, UBND huyện ban hành 10 Quyết định QPPL. Năm 2018, HĐND huyện ban hành 04 Nghị quyết quy phạm pháp luật, UBND huyện ban hành 05 Quyết định quy phạm pháp luật. Qua kiểm tra, tất cả các văn bản ban hành đảm bảo theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cấu trúc, bố cục của các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý và thống nhất. Nội dung các văn bản ban hành đảm bảo sát đúng tình hình thực tiễn của địa phương và phù hợp với quy định của pháp luật.

Định kỳ hàng năm, UBND huyện tổ chức các Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, tiến hành kiểm tra, rà soát

các văn bản QPPL do các địa phương ban hành; hoặc Phòng Tư pháp tổ chức các đợt kiểm tra, rà soát văn bản QPPL tại các địa phương. Kết quả, trong năm 2016 tiến hành kiểm tra, rà soát 06 Quyết định QPPL ở cấp huyện và 39 văn bản QPPL ở cấp xã (trong đó gồm 30 Nghị quyết của HĐND và 09 quyết định của UBND); Năm 2017, kiểm tra, rà soát 29 văn bản QPPL ở cấp huyện (17 Nghị quyết HĐND và 12 Quyết định của UBND) và 54 văn bản QPPL ở cấp xã (53 Nghị quyết của HĐND và 01 Quyết định của UBND); Năm 2018, kiểm tra, rà soát 08 văn bản QPPL ở cấp huyện (03 Nghị quyết của HĐND và 05 Quyết định của UBND) và 39 văn bản QPPL ở cấp xã (37 Nghị quyết của HĐND và 02 Quyết định của UBND). Nhìn chung công tác ban hành văn bản QPPL phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội tại các địa phương. Về hạn chế, một số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND cấp xã ban hành chưa đảm bảo về thể thức, chưa phù hợp, chưa đảm bảo đúng thẩm quyền, có 02 văn bản ban hành chưa phù hợp, chưa đúng thẩm quyền, Phòng Tư pháp huyện yêu cầu và đã hủy bỏ, thay thế theo đúng quy định của pháp luật.

2. Kết quả về công tác cải cách thủ tục hành chính

Căn cứ Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm của UBND tỉnh, UBND ban hành đầy đủ Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tương ứng ngay từ đầu năm và đăng tải đầy đủ, kịp thời trên trang thông tin điện tử của huyện, Bộ phận TN&TKQ.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện tiếp nhận và trả kết quả 100% thủ tục hành chính, không tự tiện đặt ra các quy định giải quyết thủ tục hành chính trái pháp luật; thường xuyên niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính về danh sách, nội dung, mức phí, lệ phí và các giấy tờ, hồ sơ liên quan, thời hạn giải quyết, đối tượng, cơ quan thực hiện... tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân khi đến giao dịch giải quyết thủ tục hành chính, giám sát khi có nhu cầu.

Từ năm 2016 đến nay, UBND huyện và UBND các xã, thị trấn không tiếp lượt công dân nào đến khiếu nại kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Hàng năm UBND huyện ban hành Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn. Nhìn chung, kết quả khảo sát phản ánh rất tốt về tình hình thực tế tại các địa phương như: Nơi đón tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; Thái độ phục vụ của cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; Số lần đi lại để bổ sung hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa có ghi phiếu hẹn hay không (nếu kết quả không nhận trong ngày làm việc); Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa có đúng quy định không. Từ năm 2019 trở đi, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn sẽ thực hiện công việc này thường xuyên, định kỳ 2 lần/năm công bố công khai kết quả khảo sát tại bảng thông báo

của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện và Trang thông tin điện tử của UBND các xã, thị trấn. Trên cơ sở thống kê số liệu đánh giá được công khai, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thông báo cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia giải quyết TTHC có tỷ lệ đánh giá thấp (Mức đánh giá không hài lòng và rất không hài lòng trên 25%) để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác, bình xét thi đua, khen thưởng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện các giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đẩy mạnh cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, đồng thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo dõi.

3. Kết quả về công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ các Nghị quyết HĐND huyện khóa V, kỳ họp thứ nhất về việc xác nhận kết quả bầu cử Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021; Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021, UBND huyện ban hành Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND, ngày 29/8/2016 về ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Triệu Phong nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Căn cứ các Thông tư hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương và các Sở ban ngành, UBND huyện đã ban hành đầy đủ Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị liên quan theo hướng dẫn.

Theo đó, tại các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn, căn cứ vào biên chế, kinh phí được giao và vị trí việc làm, ban hành đầy đủ quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức đơn vị mình.

Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế làm việc mẫu của UBND xã, phường thị trấn, sau khi tiến hành bầu cử HĐND, UBND các xã, thị trấn đã ban hành kịp thời, đầy đủ Quy chế làm việc theo mẫu quy định. Đồng thời ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho toàn thể cán bộ, công chức.

Thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 4/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND huyện tổ chức xây dựng Đề án Vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện trình UBND tỉnh phê duyệt. Đến nay, Đề án đã được phê duyệt các nội dung liên quan, trừ số người làm việc trong các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, thực hiện Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn của các ban ngành cấp

trên, UBND huyện đã tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu, định kỳ 02 lần/năm lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế trình UBND tỉnh phê duyệt trên cơ sở Đề án tinh giản biên chế được phê duyệt.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 07/05/2018 của Tỉnh ủy Quảng Trị; Kế hoạch số 70-KH/HU ngày 31/05/2018 của Huyện ủy Triệu Phong, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 1661/KH-UBND ngày 03/7/2018 về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Đến nay việc sáp nhập thôn, khu phố trên địa bàn cơ bản hoàn thành, UBND huyện đang hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt theo lộ trình.

Đối với phương án sáp nhập xã, UBND huyện đang chỉ đạo thực hiện đảm bảo yêu cầu của UBND tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 07/05/2018 của Tỉnh ủy Quảng Trị; Đề án của UBND tỉnh; Kế hoạch số 71-KH/HU ngày 31/05/2018 của Huyện ủy Triệu Phong, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 1663/KH-UBND ngày 03/7/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng Đề án sáp nhập Trường học và các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện chủ trương của UBND tỉnh, UBND huyện đã tiến hành sáp nhập 3 trung tâm Dạy nghề tổng hợp, Giáo dục thường xuyên và Kỹ thuật tổng hợp-Hướng nghiệp.

Trên cơ sở đề nghị của UBND huyện, ngày 05/11/2018, UBND tỉnh đã ban hành quyết định thành lập Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp và khuyến công huyện.

Chuyển giao Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa gia đình cho Trung tâm Y tế huyện.

Đang triển khai Đề án sáp nhập Trạm Khuyến nông, khuyến ngư, Trạm Thú y và Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành Trung tâm dịch vụ nông nghiệp.

Ban hành quyết định kiện toàn Văn phòng Điều phối Nông thôn mới huyện; thành lập BQL Bãi tắm Nhật Tân, Triệu Lăng; kiện toàn, thành lập mới các Ban Quản lý chợ trên địa bàn.

Đối với công tác bố trí sắp xếp trường học, năm 2018, UBND huyện tiến hành sáp nhập 21 trường học thành 09 trường học (03 Tiểu học, 06 TH&THCS), giảm 12 trường, gồm Trường TH &THCS: Triệu Đại, Triệu Độ, Triệu Thành,

Triệu Vân, Triệu Long, Triệu Hòa; Trường tiểu học: Triệu Phước, Triệu Trạch, Triệu An.

Ngày 03/8/2018, UBND huyện đã tổ chức công bố quyết định sáp nhập trường và bổ nhiệm cán bộ quản lý trường học năm 2018.

Năm 2019, UBND huyện sẽ tiến hành sắp xếp 16 trường học còn lại theo lộ trình.

4. Kết quả về công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

Thực hiện Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức; chuẩn mực đạo đức của đội ngũ CBCC, VC theo tư tưởng Hồ Chí Minh và các văn bản của cấp trên về chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức các ngành, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo, nhắc nhở CBCC thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của UBND huyện và của các cơ quan, đơn vị, địa phương, thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện giờ giấc làm việc, Thông báo về việc không sử dụng rượu bia trong giờ làm việc; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng bộ tiêu chí dành cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ...

Thực hiện Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 24/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, UBND huyện ban hành Công văn số 1849/UBND-NV ngày 14/8/2017 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 24/4/2017 của Tỉnh ủy. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức, quán triệt đến toàn thể CBCC, VC nghiêm túc thực hiện; giao các phòng ban chuyên môn tham mưu UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ liên quan đảm bảo yêu cầu.

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, UBND huyện ban hành Quyết định số 03/2018 ngày 18/5/2018 về Ban hành quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập huyện Triệu Phong.

Ban hành Quy chế bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học thuộc UBND huyện; xây dựng Kế hoạch và tiến hành luân chuyển Kế toán các trường học và Kế toán-Ngân sách UBND các xã, thị trấn; ban hành Phương án điều động giáo viên, nhân viên đến công tác tại các Trường Mầm non Trám, Trường PTCS Trám thuộc UBND huyện; ban hành quy định thi tuyển để bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học trực thuộc UBND huyện; ban hành quy định đánh giá và Bộ tiêu chí đánh giá, phân loại công chức, viên chức, nhân viên và người

Hiệu trưởng các trường học trực thuộc UBND huyện; ban hành quy định đánh giá và Bộ tiêu chí đánh giá, phân loại công chức, viên chức, nhân viên và người lao động; ban hành quy định đánh giá và Bộ tiêu chí đánh giá, phân loại đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường học trên địa bàn huyện. Kết quả từ năm 2016 đến nay, UBND huyện thực hiện luân chuyển 03 Trưởng Phòng, 08 Hiệu trưởng và 10 Kế toán các Trường học trên địa bàn huyện; luân chuyển 08 cán bộ lãnh đạo các cơ quan Đảng, Đoàn thể, Phòng chuyên môn về giữ các chức vụ chủ chốt trong Đảng ủy và UBND một số xã, thị trấn.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, căn cứ vào chất lượng đội ngũ CBCC, VC, hàng năm UBND huyện ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC, VC; cử đầy đủ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cấp xã tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng ngắn hạn do tỉnh tổ chức.

5. Kết quả về công tác cải cách tài chính công

Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan đơn vị đều hiểu và nắm bắt được các nội dung về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị; Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và nỗ lực hết mình hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công việc cơ bản đáp ứng được yêu cầu công việc.

Về tình hình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, tiết kiệm kinh phí, hầu hết các đơn vị đều đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, đưa ra các biện pháp phù hợp và hiệu quả nhằm tiết kiệm một cách tối đa kinh phí quản lý hành chính được giao khoán.

Đối với thực hành tiết kiệm, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị luôn luôn quán triệt rõ mục tiêu tiết kiệm chi đến toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị, thực hiện làm việc đúng giờ, tăng cường kỷ luật lao động, nâng cao năng suất chất lượng công việc được giao, bám sát các quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện một cách nghiêm túc theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành. Thực hiện tốt công tác công khai minh bạch trên các lĩnh vực phân bổ và sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản. Nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả công việc; Sử dụng kinh phí hợp lý, tiết kiệm trong mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc. Xây dựng chế độ chi tiêu rõ ràng, hợp lý, công bằng. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên tình hình sử dụng kinh phí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc Nhà nước.

Công tác xã hội hoá ngày càng sâu rộng, tạo được sự đồng thuận cao của toàn xã hội. Tranh thủ sự quan tâm, giúp đỡ của các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước với số tiền 33,663 tỷ đồng để xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất và dân sinh trên địa bàn, góp phần thúc đẩy tình hình kinh tế-xã hội của địa phương ngày càng phát triển.

6. Kết quả về công tác triển khai thực hiện hiện đại hóa nền hành chính

Định kỳ hàng năm UBND huyện kịp thời ban hành các Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Triệu Phong nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính điện tử. Kế hoạch đề ra một số nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện, trong đó nhiệm vụ chủ yếu là triển khai có hiệu quả phần mềm Quản lý hồ sơ công việc trên trang TTĐT của tỉnh, tăng cường thông tin trên trang TTĐT của huyện, triển khai hiệu quả phần mềm dịch vụ một cửa điện tử từ huyện đến xã, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, 3, 4 và ứng dụng chữ ký số vào hoạt động trong cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện...

Song song với việc xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, UBND huyện tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, lấy nhiệm vụ ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin là một trong những nhiệm vụ làm khâu đột phá trong công tác cải cách hành chính. Chính vì vậy, công tác ứng dụng công nghệ thông tin được các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn ứng dụng mạnh mẽ. Đến nay có 100% cơ quan, đơn vị có mạng nội bộ (mạng Lan) để trao đổi công việc, 100% cán bộ, công chức, viên chức có tài khoản điện tử để sử dụng email, sử dụng Hệ thống thông tin CBCC, VC và Môi trường làm việc trên trang TTĐT tỉnh Quảng Trị, 19/19 xã, thị trấn có trang TTĐT để đăng tải tin tức hoạt động và cung cấp thông tin chủ yếu cho người dân và doanh nghiệp.... 100% UBND các xã đăng tải kịp thời, đầy đủ thông tin hoạt động lên trang thông tin điện tử của xã; 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương ứng dụng chữ ký số, trao đổi văn bản trên môi trường mạng (chỉ trừ văn bản mật).

Công tác ứng dụng phần mềm dịch vụ 1 cửa điện tử được các cơ quan, đơn vị tích cực thực hiện, cơ quan chuyên môn tăng cường công tác thống kê, kiểm tra, giám sát và kịp thời tham mưu UBND huyện nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện và khắc phục. Đến nay sau một thời gian thực hiện, thay đổi tư duy trong công việc, phần lớn các cơ quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện, duy trì việc cập nhật, có đơn vị tiến hành cập nhật 100% thủ tục hành chính tiếp nhận và duy trì hiệu quả hoạt động này.

Hiện nay, tỷ lệ CBCC, VC các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp có máy vi tính chiếm 100%. Tại UBND các xã, thị trấn, tổng số CBCC có máy vi tính cũng chiếm tỷ lệ lớn, như UBND xã Triệu Vân, Triệu Trạch, Triệu Đại, Triệu Thuận, Triệu Đông, Triệu Long, Triệu Thành, Triệu Trung, Triệu Thượng, thị trấn Ái Tử chiếm tỷ lệ 100% (10 đơn vị); 07 đơn vị chiếm tỷ lệ từ 80-dưới 100% và 02 đơn vị chiếm tỷ lệ từ 60-dưới 80%. Một số xã đã trang bị được máy photocopy, máy điều hòa nhiệt độ, camera giám sát ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Thực hiện Quyết định 497/QĐ-UBND ngày 20/3/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động của

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện. Trong đó, ngoài việc xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí và lộ trình thực hiện theo Quy định tại Quyết định 497/QĐ-UBND ngày 20/3/2017 của UBND tỉnh nêu trên, UBND huyện quy định thêm một số nội dung như: giao UBND các xã trong danh sách làm chủ đầu tư việc xây dựng, cải tạo Bộ phận TN&TKQ; Giao Phòng KT-HT phối hợp với các xã liên quan hướng dẫn chuyên môn thực hiện việc cải tạo, nâng cấp phòng làm việc Bộ phận TN&TKQ phù hợp với quy định. Đến nay, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn nằm trong Kế hoạch hỗ trợ đã xây dựng, cải tạo xong và đang triển khai mua sắm trang thiết bị phù hợp phục vụ hoạt động.

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tiếp tục duy trì hiệu quả, hàng năm UBND huyện ban hành Kế hoạch duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý nhà nước của UBND huyện; Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng của UBND huyện; Kế hoạch đánh giá nội bộ và các hoạt động khác đảm bảo tiêu chuẩn. Thực hiện công tác đánh giá nội bộ tại các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp liên quan trong hệ thống. Tất cả UBND các xã, thị trấn áp dụng theo Kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành quyết định công bố phù hợp tiêu chuẩn, ban hành Kế hoạch duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động; Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng; Kế hoạch đánh giá nội bộ và các hoạt động khác đảm bảo theo quy định.

7. Kết quả về công tác duy trì, cải thiện chỉ số PCI, PAPI và PAR INDEX

7.1. Duy trì, cải thiện chỉ số PCI

Thực hiện Kế hoạch hành động số 1008/KH-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Trị năm 2017, định hướng đến năm 2020, UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch số 1049/KHHĐ, ngày 19/5/2017, để tổ chức triển khai thực hiện. Kết quả đạt được đến nay như sau:

- Các quy trình, thủ tục đăng ký kinh doanh, cấp giấy chứng nhận đầu tư được công khai, minh bạch và đúng thời gian quy định, tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng cho các doanh nghiệp, các các tổ chức, cá nhân đến đăng ký.

- Đã giải quyết các hồ sơ cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, cấp giấy chứng nhận QSD đất, đăng ký biến động, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp đổi Giấy chứng nhận theo dự án Đo đạc lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đảm bảo yêu cầu và thời gian quy định. Hoàn thành công tác đo đạc phục vụ thu hồi đất, giao đất và ban hành các văn bản các văn bản về thu hồi đất.

- Tiếp tục thực hiện tốt dịch vụ 1 cửa điện tử và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả. Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các nội dung đột phá về cải cách hành chính. Tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước của huyện.

- Các quyết định, chính sách, thủ tục hành chính tiếp tục được công khai, thông tin cho doanh nghiệp qua trang thông tin điện tử của huyện, các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là qua sự hoạt động cung cấp hỗ trợ thông tin của các hiệp hội doanh nghiệp.

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nắm bắt, theo dõi tình hình hoạt động của các doanh nghiệp ở Cụm Công nghiệp Ái Tử, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho một số doanh nghiệp, đồng thời, tiến hành làm việc với các doanh nghiệp hoạt động không có hiệu quả để xem xét, thu hồi đất, kêu gọi các nhà đầu tư khác vào sản xuất kinh doanh.

- Công tác xúc tiến đầu tư vào Cụm Công nghiệp Đông Ái Tử tiếp tục được quan tâm. Hiện nay đã có nhiều dự án được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư. Điểm Công nghiệp làng nghề sản xuất bún Thượng Trạch (Triệu Sơn) tiếp tục đầu tư CSHT thiết yếu; Hoàn thành quy hoạch Điểm Công nghiệp làng nghề chế biến mắm ruốc (Triệu Lăng) với quy mô 5 ha và đã tổ chức công bố quy hoạch, hiện nay đang xúc tiến kêu gọi đầu tư CSHT. Điểm Công nghiệp làng nghề thị trấn Ái Tử đang triển khai lập dự án với quy mô 1,8 ha.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thành công Hội chợ thương mại huyện Triệu Phong năm 2017, có 97 đơn vị tham gia với quy mô 161 gian hàng, qua đó, góp phần quảng bá giới thiệu các sản phẩm của quê hương đến với người tiêu dùng. Tổ chức gian hàng trưng bày các sản phẩm CN-TTCN, nông nghiệp nông thôn tiêu biểu của huyện tại Khu lưu niệm đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn và Hội chợ Thương mại và quảng bá du lịch Quảng Trị năm 2017. Vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia Hội chợ đặc sản vùng miền Việt Nam và Hội chợ Làng nghề Việt Nam năm 2017.

- Thường xuyên hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đầu tư mở rộng sản xuất, đăng ký thương hiệu để tạo nên những sản phẩm cạnh tranh, có chất lượng trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

7.2. Kết quả về công tác duy trì, cải thiện chỉ số PAPI

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 25/7/2014 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công huyện Triệu Phong giai đoạn 2014 - 2016, tầm nhìn đến năm 2020, định kỳ hàng năm, UBND huyện ban hành Kế hoạch cụ thể để thực hiện.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Ban hành Kế hoạch phòng chống tham nhũng hàng năm; kiểm tra một số địa phương, trường học trong việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, sai phạm trong quản lý tài chính, ngân sách; Ban hành các quyết định xử lý vi phạm kỷ luật đối với một số CBCC, VC sai phạm.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền, công tác nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, gắn với đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

- Ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập huyện Triệu Phong.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác tuyển dụng công chức, viên chức ở UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; công khai, minh bạch thủ tục luân chuyển, tiếp nhận, phân công giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Trung tâm Y tế huyện phối hợp với Ban Quản lý dự án M.Score -HĐND tỉnh triển khai sáng kiến Dân chăm điểm M.Score; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các Trạm Y tế, các Phòng khám tích cực triển khai niêm yết các số điện thoại, các đường dây nóng để nhân dân phản ánh, kiến nghị và kịp thời xử lý các tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong quá trình phục vụ khám chữa bệnh. Tăng cường chất lượng khám chữa bệnh, đầu tư cơ sở vật chất đầy đủ, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ bác sỹ, nhân viên y tế các quy định về y đức và đặt ra các chuẩn mực để tổ chức thực hiện. Đề ra bộ tiêu chí phục vụ yêu cầu đội ngũ y bác sỹ, nhân viên bệnh viện, các phòng khám, trạm y tế trên địa bàn thực hiện.

- Kịp thời hỗ trợ các chế độ chính sách cho CBCC, người dân trên địa bàn như phân bổ kinh phí hỗ trợ ăn trưa cho trẻ từ 3-5 tuổi; phân bổ kinh phí miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển; phân bổ kinh phí thực hiện chi trả học bổng và hỗ trợ mua sắm phương tiện đồ dùng học tập cho người khuyết tật.

- Thanh tra đột xuất công tác quản lý, sử dụng đất và công tác thu quản lý sử dụng các nguồn tài chính đối với UBND xã Triệu Đại; thi hành kỷ luật đối với công chức vi phạm đạo đức tại Phòng chuyên môn, Hiệu trưởng trường Tiểu học Triệu Vân và Hiệu trưởng trường mầm non Triệu Vân; buộc thôi việc đối với Kế toán trưởng Tiểu học Triệu Vân; thành lập đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường và tài nguyên trên địa bàn huyện huyện.

- Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống giao thông vận tải huyện Triệu Phong đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Ban hành Kế hoạch tổ chức đối thoại với người khiếu nại; thực hiện luân chuyển cán bộ quy hoạch các cơ quan Đảng, Đoàn thể, cơ quan chuyên môn cấp huyện về giữ vị trí chủ chốt ở Thường trực Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn; luân chuyển Hiệu Trưởng các Trường học trên địa bàn huyện; chuyển đổi vị trí

công tác kế toán trường học thuộc huyện theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP năm 2018.

- UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền làm cho mọi người tiếp cận được các chủ trương chính sách về người có công, BTXH, người nghèo; chính sách ưu đãi cho người nghèo như: Bảo hiểm y tế, vay vốn. Tích cực giải trình, trả lời những khó khăn, vướng mắc về chính sách người có công, chính sách người nghèo đảm bảo hợp tình, hợp lý.

- Lãnh đạo UBND huyện tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật.

- Công TTĐT của huyện tiếp tục công khai minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất theo Quyết định hiện hành của UBND tỉnh và huyện.

- Thường xuyên phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện tổ chức triển khai thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn huyện theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân trên địa bàn; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thi hành Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở cơ sở; công khai, minh bạch về danh sách hộ nghèo, các khoản thu, chi ngân sách của cấp xã, các khoản đóng góp tự nguyện; thực hiện nghiêm việc tiếp công dân theo quy định; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

- Bộ phận TN&TKQ UBND huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện hiệu quả và nghiêm túc công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Bố trí cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước.

- Cơ quan Công an tiếp tục triển khai thực hiện mạnh mẽ các Chương trình Mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; đổi mới công tác tuyên truyền, vận động nhằm huy động sự tham gia tích cực của toàn dân trong công tác phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy.

7.3. Kết quả về công tác duy trì, cải thiện chỉ số PAR INDEX

Năm 2016 chỉ số PAR INDEX (chỉ số cải cách hành chính) của UBND huyện đạt 87,75 điểm, xếp vị trí thứ nhất so với các huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh; năm 2017 đạt 86,25 điểm, xếp vị trí thứ hai; năm 2018 đạt 90,75 điểm, cùng với huyện Vĩnh Linh xếp vị trí dẫn đầu. Như vậy so với năm 2016, chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của huyện tăng 03 điểm và nằm trong top đầu so với các huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh. Để duy trì và cải thiện

được kết quả đó, căn cứ vào kết quả thẩm định và quyết định công bố về chỉ số cải cách hành chính hàng năm của UBND tỉnh, UBND huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn có biện pháp thực hiện hoặc tham mưu thực hiện để củng cố điểm số các tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt so với điểm chuẩn và duy trì điểm số các tiêu chí, tiêu chí thành phần ngang với điểm chuẩn quy định.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Những mặt làm được

Công tác cải cách hành chính được sự chỉ đạo xuyên suốt, quyết liệt và quyết tâm của cả hệ thống chính trị từ lãnh đạo Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện cho đến lãnh đạo và CBCC các Phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn. Lãnh đạo UBND huyện thường xuyên quan tâm, chỉ đạo cơ quan tham mưu theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo kết quả, làm việc với cơ quan chuyên môn để kịp thời giải quyết các tồn tại, hạn chế về cải cách hành chính thời gian qua, tìm ra các giải pháp, các nội dung chủ yếu để tạo bước đột phá về cải cách hành chính, tạo thuận lợi để hoàn thành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020. Đây là yếu tố dẫn đến thành công trong công tác cải cách hành chính của huyện. Kết quả trong 5 năm liền 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, UBND huyện được UBND tỉnh quyết định chỉ số cải cách hành chính đạt loại tốt, xếp hạng thứ nhất, nhì trong tổng số các huyện, thị xã, thành phố trên toàn tỉnh.

Chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị ngày càng được nâng cao và đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân có chuyển biến tích cực.

Việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực trong thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ cho các tổ chức và công dân, từng bước làm thay đổi căn bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân; tạo sự hài lòng cho tổ chức, công dân.

Công tác ban hành văn bản QPPL đã được thực hiện có nề nếp, đúng quy định, góp phần tạo ra hành lang pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện các nhiệm vụ kinh tế-xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú như: tổ chức tuyên truyền, tập huấn thông qua việc mở các lớp, các hội nghị, phóng sự, hội thi, phát thanh, truyền hình; đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị với nội dung phong phú.

Ứng dụng CNTT vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đạt được một số kết quả quan trọng, việc ứng dụng phần mềm quản lý

văn bản và điều hành, phần mềm theo dõi chi đạo, điều hành, phần mềm một cửa điện tử, ứng dụng chữ ký số .v.v... đã tạo tiền đề cho việc áp dụng phương pháp mới vào công tác quản lý hành chính nhà nước.

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 của UBND huyện được duy trì và thực hiện đảm bảo quy định.

2. Những mặt còn tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện vẫn còn một số hạn chế, khó khăn:

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện gặp rất nhiều khó khăn về biên chế, không đảm bảo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, nếu trung tập thêm công chức từ các phòng ban khác đến công tác thì ảnh hưởng đến biên chế từ chính cơ quan đó.

Một số cơ quan, đơn vị thực hiện chưa triển khai thực hiện đầy đủ dịch vụ 1 cửa điện tử.

Công tác tổ chức kiểm tra, giám sát ở một số đơn vị chưa thường xuyên, chưa cụ thể, chưa kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót; chưa kiên quyết chấn chỉnh, xử lý triệt để những hạn chế, thiếu sót được phát hiện.

Thủ tục hành chính được nâng cấp giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 còn chậm, chưa đảm bảo yêu cầu.

3. Nguyên nhân những mặt còn tồn tại, hạn chế

- Công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị, địa phương về cải cách hành chính chưa thường xuyên, chưa kịp thời.

- UBND một số xã, thị trấn chưa có sự phân công phù hợp trong triển khai nhiệm vụ CCHC.

- Biên chế để trung tập từ các phòng ban về hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính còn nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất và con người để đầu tư cho cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Cán bộ, công chức phụ trách tham mưu cải cách hành chính của các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn chủ yếu là kiêm nhiệm, hoặc chưa phân công trách nhiệm cụ thể.

- Cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị, địa phương ngại thay đổi phương pháp làm việc, chậm thích nghi với phương pháp mới; các tổ chức, người dân còn thiếu thông tin về phương pháp làm việc mới.

4. Giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế

- Tăng cường sự quản lý điều hành của các cấp chính quyền; sự tham gia tuyên truyền, vận động, giám sát của Mặt trận và các hội, đoàn thể ở địa phương. Đồng thời, xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, cần đề cao trách nhiệm, sự thống nhất và quyết tâm cao trong cả hệ thống chính trị.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn, có tính chuyên nghiệp, tận tụy phục vụ nhân dân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, thường xuyên đào tạo, nâng cao trình độ, nâng cao năng lực thực hành, kỹ năng giải quyết các vấn đề mới mà thực tiễn luôn đặt ra cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính để tham mưu, đề xuất giúp người đứng đầu chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đạt kết quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức về cải cách hành chính trong hệ thống chính trị và ngoài xã hội, để từ đó nâng cao hơn nữa ý thức trách nhiệm của các cán bộ, công chức và người dân; đồng thời tạo điều kiện cho người dân thể hiện tốt vai trò giám sát đối với hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển kỹ thuật, cơ sở hạ tầng phục vụ nền hành chính.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính mà đặc biệt là chế độ thông tin, báo cáo đúng thời gian để kịp thời khen thưởng đối với đơn vị, địa phương, cá nhân làm tốt. Đồng thời phê bình, kiểm điểm đối với đơn vị, địa phương, cá nhân còn có thiếu sót, hạn chế và có biện pháp khắc phục.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông, 1 cửa điện tử đáp ứng quy định. Xây dựng, cải tạo, mở rộng Bộ phận TN&TKQ cấp huyện và cấp xã đảm bảo về diện tích, trang thiết bị. 100% thủ tục hành chính được cập nhật và công khai đầy đủ, thường xuyên, dễ tiếp cận, dễ khai thác sử dụng bằng nhiều hình thức, thiết thực và có hiệu quả, được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận 1 cửa, 1 cửa liên thông. Kết quả đảm bảo mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt mức trên 80%.

- Thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm, tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm chức danh người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch, bố trí đúng người, đúng việc; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định của Chính phủ; trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức có cơ cấu ngạch, bậc hợp lý theo đúng vị trí việc làm, đạt chuẩn theo chức danh quy định.

- Thực hiện trao đổi tất cả văn bản giữa các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử và có ứng dụng chữ ký số (chỉ trừ văn bản mật).

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự quyết định về sử dụng nguồn kinh phí khoán hàng năm. Nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong việc lập dự toán ngân sách, phân bổ, sử dụng ngân sách.

Phần 2

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Những nội dung trọng tâm trong thời gian tới nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Quảng Trị giai đoạn 2020-2025

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước; loại bỏ những thủ tục hành chính phức tạp, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong các cơ quan nhà nước từ huyện đến xã, bố trí, sử dụng đội ngũ CB, CC, VC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tiếp tục rà soát, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương sao cho tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; nâng cao việc thực hiện giao dịch trực tuyến ở mức độ 3 và mức độ 4.

2. Những giải pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2025

- Cần tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, coi cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Tăng cường rà soát các thủ tục hành chính và nghiên cứu, đề xuất cắt giảm tối đa thời hạn giải quyết, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính hiện hành. Trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước, cần tăng cường việc nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; nâng cao chất lượng, số lượng giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cải cách hành chính hướng đến sự hài lòng của người dân. Các nội dung đào tạo, bồi dưỡng cần tập trung nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết công việc, đạo đức công vụ, đặc biệt là trong giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân tại các cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, cần tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động tại các cơ quan, đơn

vị, trong đó quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và của cả cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân. Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17-4-2015, của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, đúng đối tượng.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Triển khai áp dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử tại UBND các cấp.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính góp phần nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao uy tín của chính quyền các cấp. Nghiên cứu và xây dựng cơ chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở sự hài lòng của các tổ chức, cá nhân. Giám sát việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại các đơn vị cấp huyện và cấp xã.

Trên đây là kết quả thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU của BTV Tỉnh ủy (Khóa XVI) “Về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020”, UBND huyện báo cáo Sở Nội vụ biết, có kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đảm bảo yêu cầu. /

Nơi nhận: *q*

- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- CPVP, CV;
- Lưu VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Triều Thương